

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/DSST ngày 02 tháng 01 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Hữu P, sinh năm 1978, HKTT: 24 lô 1, khu phố mới F, phường A, thành phố T, tỉnh Phú Yên; Hiện tạm trú tại: 146 đường Đ, thị xã S, tỉnh Phú Yên; và bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1981; Trú tại: đường Đ, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn CL, xã XL, thị xã S, tỉnh Phú Yên

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh H thừa nhận có nợ của ông Lê Hữu P và bà Trần Thị Thanh T số tiền nợ gốc: 354.000.000 đồng và số tiền lãi suất tính từ ngày 01/12/2016 đến ngày 01/02/2018 là: 49.560.000 đồng, tổng cộng: 403.560.000 đồng.

Thời hạn thanh toán như sau:

Vào ngày 01/04/2018 bà Nguyễn Thị Thanh H thanh toán cho ông Lê Hữu P và bà Trần Thị Thanh T tổng cộng số tiền 403.560.000 đồng (*Bốn trăm lẻ ba triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Về án phí: Ông Lê Hữu P và bà Trần Thị Thanh T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả cho ông Lê Hữu P và bà Trần Thị Thanh T số tiền 9.912.000 đồng (*Chín triệu chín trăm mười hai nghìn đồng*) mà ông P, bà T đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu số AA/2015/0006349 ngày 28/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên.

Bà Nguyễn Thị Thanh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền 10.071.200 đồng (*Mười triệu không trăm bảy mươi một nghìn hai trăm đồng*). Nhưng ngày 30/01/2018 bà Nguyễn Thị Thanh H có đơn xin giảm án phí vì gặp hoàn

cảnh khó khăn sự kiện bất khả kháng không có đủ tài sản để nộp án phí, được UBND xã XL xác nhận. Nên xét giảm cho bà Nguyễn Thị Thanh H 50% tiền án phí phải nộp là 5.035.600 đồng; bà H còn phải nộp số tiền 5.035.600 đồng (*Năm triệu không trăm ba mươi lăm nghìn sáu trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị An Nhiên